| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **23**/2026/DS-ST
Ngày: 06/4/2026
*V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Vũ Ngọc Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Trần Văn Phương;

2. Bà Phan Thị Liên.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa*:** Ông Bùi Xuân Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 113/2025/TLST-DS ngày 22/10/2025, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2026/QĐST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2026/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP L (L1) (tên gọi cũ: Ngân hàng TMCP B); Địa chỉ: Tòa nhà L, số B đường T, phường H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Vũ Quốc K – Tổng giám đốc (Nghị quyết số: 435/2025/NQ-HĐQT ngày 26/02/2025);

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Tấn V – Giám đốc Ngân hàng TMCP L – Chi nhánh P (Quyết định về việc: ủy quyền thực hiện các công việc liên quan đến công tác xử lý, thu hồi nợ cho Đơn vị kinh doanh số: 4135/2025/QĐ-LPBank.QTRR ngày 21/3/2025); *Ủy quyền lại cho bà:* Phan Thị Thu T – Chuyên viên xử lý nợ (Giấy ủy quyền số: 22/2025/GUQ-LPB.PY ngày 30/9/2025); Địa chỉ: Số A - A H, phường T, tỉnh Đắk Lắk. *Bà T có mặt.*

***- Bị đơn:***

1. Bà Phạm Thị S, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Đào Thế Đ, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

*Đều vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/9/2025, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP L (L1) trình bày*:

Ngày 09/6/2021, bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ với Ngân hàng TMCP L – Chi nhánh P có ký Hợp đồng tín dụng số HDTD60020211344 với hình thức vay tín chấp. Căn cứ thu nhập của bà S, ông Đ thì Ngân hàng cho bà S, ông Đ vay số tiền 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*; Phương thức vay từng lần; Mục đích vay tiêu dùng (Mua sắm đồ gia dụng); Thời hạn vay 48 tháng từ ngày 10/6/2021 cho đến hết ngày 09/6/2025; Lãi suất cho vay trong hạn: 8,5%/năm áp dụng cố định trong suốt thời gian vay; Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; Ngày đến hạn nợ gốc: Số tiền gốc phải trả hàng tháng: 2.080.000 đồng vào ngày 10, kỳ trả nợ gốc chưa thanh toán từ ngày 10/7/2024 đến nay. Quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 09/6/2021 tạm tính đến ngày 18/9/2025 thì bà S, ông Đ còn nợ Ngân hàng là **36.409.746 đồng** (trong đó nợ gốc là **24.984.074** đồng, lãi quá hạn là **8.490.293** đồng, nợ lãi chậm trả là **2.935.379** đồng); Ngân hàng đã gửi Thông báo nợ quá hạn đến địa chỉ bị đơn sinh sống, đã gọi điện thoại đôn đốc việc trả nợ nhưng bà S, ông Đ không thanh toán nợ. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bà S, ông Đ không đến Tòa để hòa giải, nay Tòa đưa vụ án ra xét xử (ngày 06/4/2026), bà S, ông Đ vẫn vắng mặt, Ngân hàng yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt bị đơn, buộc bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ phải trả tổng số tiền còn nợ tính đến ngày **06/4/2026** là: **38.940.889** đồng (trong đó nợ gốc: **24.984.074** đồng, nợ lãi trong hạn là **8.476.712** đồng, lãi chậm trả gốc và lãi là **5.480.103** đồng) và tiền lãi phát sinh theo HDTD60020211344 kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/4/2026) cho đến khi bà S, ông Đ trả hết nợ cho Ngân hàng, thanh toán một lần sau khi Bản án của Tòa án phát sinh hiệu lực pháp luật. Trường hợp bà S, ông Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành Bản án theo Luật Thi hành án dân sự.

*Bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến:*

Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk đã tiến hành hòa giải nhưng không hòa giải được.

**Tại phiên tòa:**

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ vay theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết và quá trình thực hiện hợp đồng đến nay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đảm bảo đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đề nghị Tòa xét xử vắng mặt bị đơn. Về nội dung, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ Ngân hàng cung cấp, có đủ căn cứ để đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP L – Chi nhánh P về việc buộc bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ phải trả tổng số tiền còn nợ tính đến ngày **06/4/2026** là: **38.940.889** đồng (trong đó nợ gốc: **24.984.074** đồng, nợ lãi trong hạn là **8.476.712** đồng, lãi chậm trả gốc và lãi là **5.480.103** đồng) và tiền lãi phát sinh theo HDTD60020211344 kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/4/2026) cho đến khi bà S, ông Đ trả hết nợ cho Ngân hàng, thanh toán một lần sau khi Bản án của Tòa án phát sinh hiệu lực pháp luật. Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ phải chịu theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP L yêu cầu bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ trả số tiền vay và lãi còn nợ theo hợp đồng đã ký kết nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản; Bị đơn có nơi cư trú tại thôn Đ, xã P, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP L: Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số HHDTD60020211344 ngày 09/6/2021 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP L với bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ là hoàn toàn tự nguyện, tuân

thủ đúng quy định của pháp luật, tại thời điểm ký hợp đồng trên bà S, ông Đ có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Theo đó Ngân hàng đã giải ngân cho bà S, ông Đ nhận 100.000.000 đồng. Căn cứ bản sao kê theo dõi khoản vay của bà S, ông Đ thì tính đến ngày 06/4/2026, bà S, ông Đ còn nợ Ngân hàng số tiền **38.940.889** đồng (trong đó nợ gốc: **24.984.074** đồng, nợ lãi trong hạn là **8.476.712** đồng, lãi chậm trả gốc và lãi là **5.480.103** đồng). Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập bà S, ông Đ để hòa giải và cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc thực hiện hợp đồng đã ký kết nhưng bà S, ông Đ không tham gia. Do đó, nguyên đơn Ngân hàng TMCP L khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ trả số tiền vay tổng cộng gốc, lãi tính đến ngày 06/4/2026 là **38.940.889** đồng *(Ba mươi tám triệu chín trăm bốn mươi nghìn tám trăm tám mươi chín đồng)* và lãi phát sinh sau ngày 06/4/2026 là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 100 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử**:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP L: Buộc bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ phải trả tổng số tiền còn nợ là: **38.940.889** đồng *(Ba mươi tám triệu chín trăm bốn mươi nghìn tám trăm tám mươi chín đồng)* (trong đó nợ gốc: **24.984.074** đồng, lãi quá hạn là **8.476.712** đồng, lãi chậm trả gốc và lãi là **5.480.103** đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 06/4/2026), nếu bị đơn bà Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ chưa thanh toán xong số tiền nói trên thì phải chịu khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại hợp đồng HDTD60020211344 ký ngày 09/6/2021 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành*

*án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Về án phí dân sự sơ thẩm**: Bị đơn Phạm Thị S, ông Đào Thế Đ phải chịu 1.947.000 đồng (*Một triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*). Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP L số tiền 910.000 đồng (*Chín trăm mười nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002762 ngày 17/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 13 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Hà**